

Hà Nội, ngày 02 tháng 07 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 679/2026/TLST-HNGĐ ngày 19/06/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội, về việc: Ly hôn, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hoàng Văn K, sinh năm 1958; nơi cư trú: Số 25 phố S, phường P, thành phố Hà Nội. Căn cước công dân số 00105802xxxx; ngày cấp 13/04/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Bị đơn: Bà Trần Nguyệt Ng, sinh năm 1962; nơi cư trú: Số 25 phố, phường P, thành phố Hà Nội. Căn cước công dân số 00116204xxxx; ngày cấp 10/07/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 06 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 06 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hoàng Văn K và bà Trần Nguyệt Ng.

2. Công nhận sự thoả thuận của ông Hoàng Văn K và bà Trần Nguyệt Ng, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Ông Hoàng Văn K và bà Trần Nguyệt Ng cùng xác nhận vợ chồng 01 con chung là: Anh Hoàng Nhật Tr, sinh ngày 14/10/2000. Hiện nay, anh Hoàng Nhật Tr đã trưởng thành trên 18 tuổi nên việc anh Tr ở với ai là do anh tự quyết định. Ông Hoàng Văn K và bà Trần Nguyệt Ng cùng không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết việc giao nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung nên không xét.

2.2. Về tài sản chung vợ chồng: Ông Hoàng Văn K và bà Trần Nguyệt Ng tự thoả thuận và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết về tài sản chung vợ chồng nên không xét.

2.3. Về nợ chung vợ chồng (vay nợ và cho vay nợ): Ông Hoàng Văn K và bà Trần Nguyệt Ng xác nhận vợ chồng không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ chung của vợ chồng nên không xét.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Miễn nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm đối với ông Hoàng Văn K.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 5 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 5 – Hà Nội;
- UBND phường H, Hà Nội (theo GCNKH số 82, quyền số 16, ngày 30/12/1999 của UBND phường H, quận H, Hà Nội);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Như Trọng